

Bản án số: **60/2018/HNGĐ-ST**

Ngày 11/5/2018

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Sâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Anh Dũng
2. Bà Nguyễn Thị Loan

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thị Thảo Lan-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

Trong ngày 11 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 101/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2018 về việc “Tranh chấp xin ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 24/4/2018 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Ấp S, xã M, huyện C, tỉnh T.

- **Bị đơn:** Anh Hà Minh Q, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Ấp S, xã M, huyện C, tỉnh T.

(Chị H có mặt, anh Q có đơn xin giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị với anh Hà Minh Q chung sống với nhau năm 1998, hôn nhân tự nguyện nhưng không có đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống do không hợp tính tình, bất đồng quan điểm sống trong cuộc sống nên thường xuyên cự cãi nhau, tình cảm vợ chồng không còn nên tự sống ly thân từ tháng 8 năm 2017. Nay chị yêu cầu ly hôn với anh Q.

Về con chung: Không có.

Tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Hà Minh Q có đơn xin giải quyết vắng mặt nhưng tại bản tự khai và biên bản hòa giải anh thống nhất với lời trình bày của chị H, anh cũng đồng ý ly hôn với chị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về việc vắng mặt của bị đơn tại phiên tòa: Anh Hà Minh Q có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ qui định tại Điều 228 và Điều 238 của Bộ Luật tố tụng Dân sự xét xử theo thủ tục vắng mặt.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Hà Minh Q chung sống với nhau năm 1998, hôn nhân tự nguyện nhưng không có đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống do không hợp tính tình, bất đồng quan điểm sống trong cuộc sống nên thường xuyên cự cãi nhau, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn nên tự sống ly thân từ tháng 8 năm 2017. Nay chị H yêu cầu ly hôn anh Q cũng đồng ý.

Xét thấy, theo quy định của pháp luật khi xác lập quan hệ hôn nhân thì phải đăng ký kết hôn nhưng anh chị không thực hiện. Căn cứ khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn nhưng chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ chồng. Nên quan hệ hôn nhân giữa chị H với anh Q không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[3] Con chung: Không có.

[4] Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

[5] Về án phí: Chị H phải chịu án phí Hôn nhân sơ thẩm theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Khoản 1 Điều 14 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016 /UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Xử:

1. Tuyên bố không công nhận chị Nguyễn Thị H và anh Hà Minh Q là vợ chồng.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng án phí Hôn nhân sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng dự phí đã nộp theo biên lai thu số 15364 ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, xem như thi hành xong phần án phí.

3. Chị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Q có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Cai Lậy;
- CCTHADS Cai lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Sâm

